

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN HỒ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST  
Ngày 17 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Quách Công Cầm

Ông Mùi Văn Huân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Phàng A Ch;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàng A Ch (đã chết) và bà Mùa Thị X, sinh năm 1952; có vợ là Mùa Thị Ch, sinh năm 2002 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Bị bắt giam giữ từ ngày 29/2/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phàng A Ch:* Ông Nguyễn Bá L Luật sư trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Phàng A S, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Bản T, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/02/2020, Phàng A Ch điều khiển xe máy BKS: 26P1-03305 đi từ nhà Chu tại Bản T, xã Ch, huyện V đến bản C, xã T, huyện V mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 28/2/2020 Ch gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết được 02 gói nilon màu xanh bên trong đựng 300 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Ch cất gói ma túy vào bộ lọc gió xe máy rồi điều khiển xe đến một lán nương ven đường ngủ qua đêm. Đến khoảng 6 giờ ngày 29/2/2020, Ch điều khiển xe máy BKS: 26P1-03305 đi đến một lán nương ven đường ngủ qua đêm. Đến khoảng 6 giờ ngày 29/02/2020, Ch điều khiển xe máy đi về nhà, khi đi đến khu vực bản L, xã T, huyện V thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Ch dừng xe kiểm tra phát hiện thu giữ: 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 02 gói nilon màu xanh, bên trong các gói đều đựng các viên nén màu hồng, tổng cộng có 300 viên; 01 chiếc xe máy BKS: 26P1-03305; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Phàng A Ch về trụ sở Đoàn biên phòng Ch để giải quyết.

Ngày 29/2/2020 Đoàn biên phòng Ch đã ra quyết định khởi tố vụ án, số 01 ngày 29/02/2020 về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS và có văn bản đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện V chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền. Cùng ngày Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã ra quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V.

Ngày 29/2/2020, sau khi tiếp nhận vụ án, người bị tạm giữ, vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra phối hợp với Viện kiểm sát huyện V, Đoàn biên phòng Ch và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác định số lượng, khối lượng số các viên nén màu hồng thu giữ của Phàng A Ch được tổng cộng 300 viên = 28,78 gam; lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu “C1, C2” trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy và khối lượng ma túy.

Kết luận giám định số: 430 ngày 04/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu C1, C2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định C1 là 14,28 gam, C2 là 14,5 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 28,78 gam Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu hồng thuộc mẫu giám định ký hiệu C1 và C2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng C1=13,33 gam, C2=14,10 gam.*”

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Phàng A Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát

huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phàng A Ch phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phàng A Ch từ 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 13 (mười ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Phàng A Ch.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 27,43 gam Methamphetamine; 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Phàng A Ch.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, kèm 01 sim Viettel.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàng A S chiếc xe máy BKS: 26 P1-03305.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Bá L trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo Phàng A Ch: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phàng A Ch về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật không oan. Tuy nhiên, sau khi bị bắt bị cáo Phàng A Ch đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phàng A Ch mức án thấp nhất là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, nhất ký ý kiến bào chữa của luật sư không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Phàng A Ch về tội mua bán trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Phàng A Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 29/2/2020, bị cáo Phàng A Ch đã có hành vi tàng trữ 28,78 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phàng A Ch phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn xã hội về ma túy, tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý tàng trữ để bán kiếm lời. Đối với quan điểm của luật sư trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế là không có cơ sở bởi vì mặc dù bị cáo là người dân tộc thiểu số nhưng trình độ văn hóa của bị cáo là 12/12 nên có đủ nhận thức tác hại của ma túy. Bản thân bị cáo cũng khai nhận nếu bán hết số ma túy bị cáo kiếm lời ít nhất khoảng 6.000.000 đồng. Mặt khác, địa bàn Vân Hồ là điểm nóng đối với các tội phạm về ma túy, số lượng ma túy thu giữ của bị cáo lớn nên cần xử mức án nghiêm khắc, đủ để đảm bảo tính răn đe. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Phàng A Ch đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Phàng A Ch có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Phàng A Ch mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Buộc Phàng A Ch phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 27,43 gam Methamphetamine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Phàng A Ch là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA 1280 kèm 01 sim Viettel là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26 P1-03305 là tài sản hợp pháp của anh Phàng A S. Phàng A Ch sử dụng chiếc xe đi mua ma túy S không biết và không liên quan. Ngày 27/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V đã trả lại chiếc xe máy cho Phàng A S là có căn cứ được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phàng A Ch phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phàng A Ch 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/2/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 27,43 gam Methamphetamine; 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Phàng A Ch.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, kèm 01 sim Viettel.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phàng A S chiếc xe máy BKS: 26 P1-03305.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**